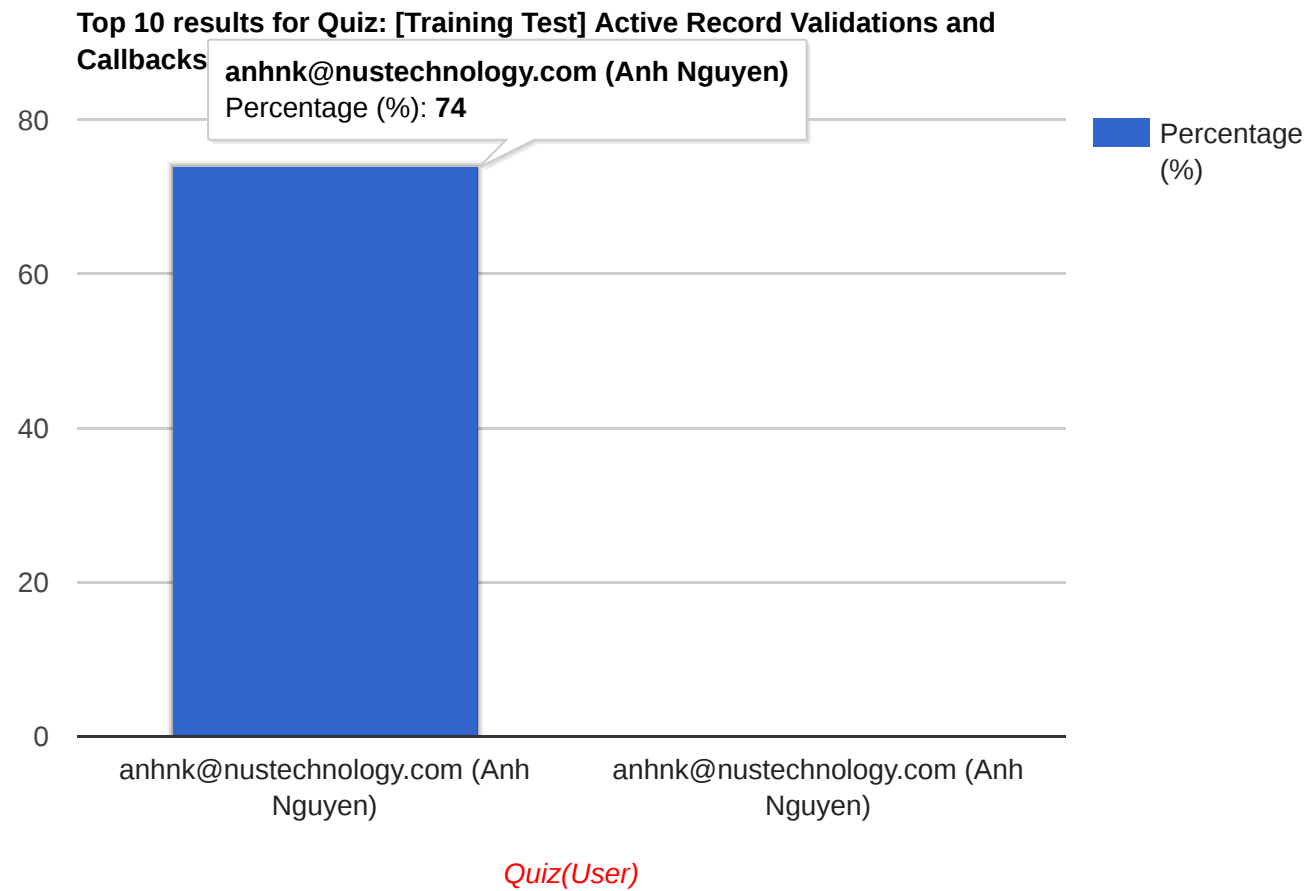


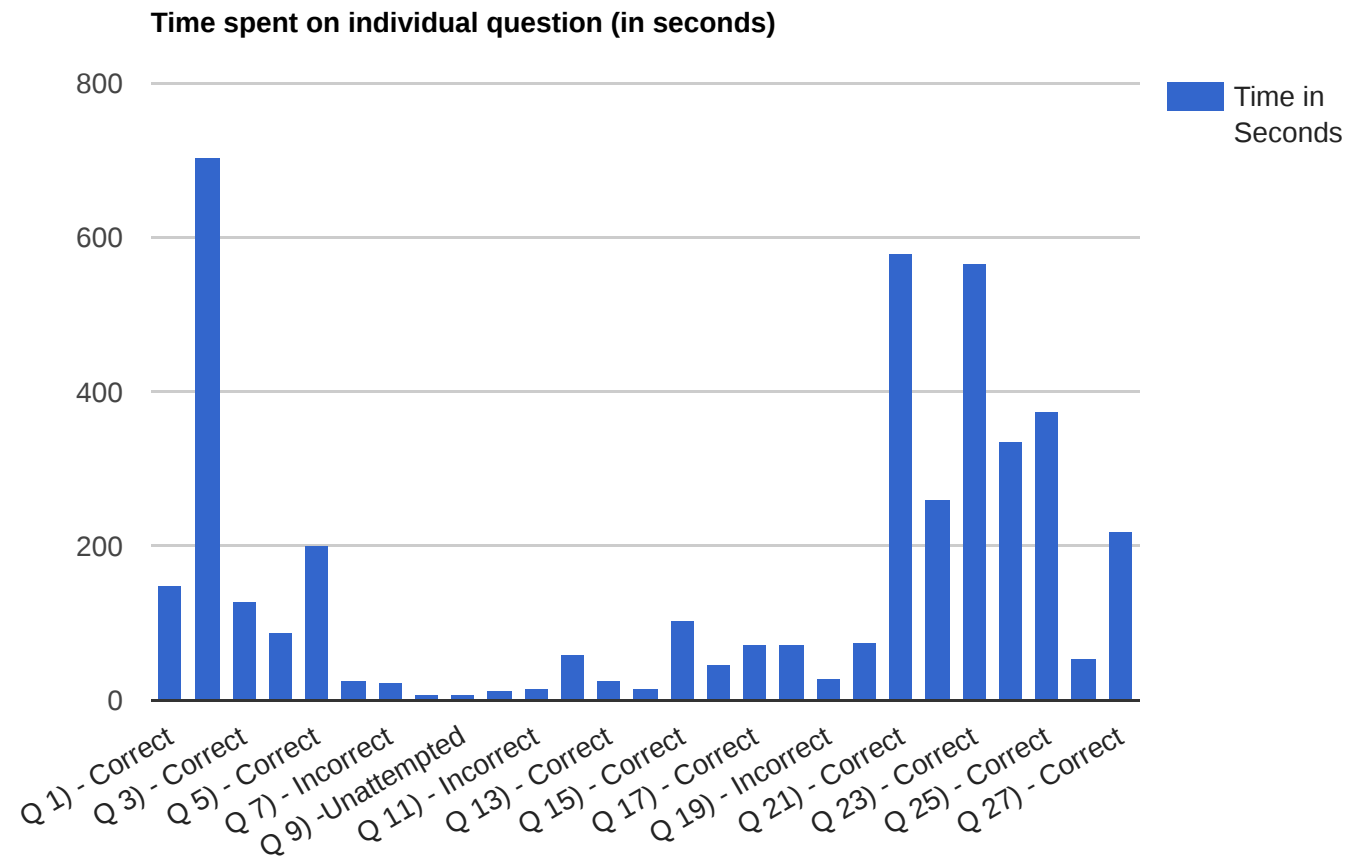
First Name	Anh
Last Name	Nguyen
Email	anhnk@nustechnology.com
Quiz Name	[Training Test] Active Record Validations and Callbacks
Attempt Time	2018-04-23 14:18:17
Time Spent (Approx.)	70:49
Percentage	74.0741%
Percentile	100%
Score	20
Status	Fail

## Categorywise Analysis

Category Name	Score	Time Spent (Approx.)	Correct	Incorrect	
[Training Test] Active Record Validations and Callbacks	20	70:49 Min.	20	6	1

Category Name	Score	Time Spent (Approx.)	Correct	Incorrect	
Total	20	70:49 Min. (Approx.)	20	6	1





**1**

Giả sử:

1. users table với các fields như sau:

- is\_admin (boolean) : true nếu là admin, false nếu là general user
- address (string): address của general user



**2**

2. model User với validates như sau

```
class Use < ApplicationRecord
  validates :address, precense: true
end
```

Biết rằng validates hiện tại của model User đang không đúng.  
Bởi vì address field là của general user, nếu user đó là admin  
thì không cần validates precense true filed address.

Hãy sửa lại validates của model User để đáp ứng được yêu  
cầu trên.

Answer

Word counts: 18

```
class User < ApplicationRecord
  validates :address, precense: true, if: is_admin?
  def is_admin?
    is_admin == true
  end
end
```

Giả sử:



3

1. users table với các fields như sau:

- is\_admin (boolean) : để check user đó có phải admin hay không, true nếu là admin, false nếu là general user
- address (string): address của general user
- age (integer): tuổi của user
- can\_access\_18plus (boolean): để check user đó có thể truy cập được và khu vực 18+ hay không, true thì có thể truy cập, false thì không thể truy cập.

2. model User với validates như sau

```
class Use < ApplicationRecord
end
```

Hãy thêm validates vào user để đảm bảo rằng: nếu user đó không phải là admin và tuổi dưới 18, can\_access\_18plus không thể mang giá trị true

Answer

Word counts: 27

```
class User < ApplicationRecord
  validates :can_access_18plus, inclusion: { in: [false] }, if:
  can_not_access_18_area?

  def can_not_access_18_area?
    !self.is_admin && self.age < 18
  end
end
```

Trong rail 5, làm thế nào để huỷ các callback

Answer

Word counts: 2

```
throw(:abort)
```

Rail 4 và các phiên bản cũ hơn, nếu ta viết 1 Active Record như phía dưới, chuyện gì sẽ xảy ra khi ta tạo 1 user mới



4



5

```
class User < ApplicationRecord
  before_create do
    false
  end
end
```

Answer

Word counts: 7

Các callback sẽ bị hủy

ActiveRecord::Rollback hoạt động như thế nào ?



6

Answer

Word counts: 23

Khi có bất cứ callback nào gặp exception, việc thực thi chuỗi callback sẽ bị hủy

Callback nào chạy đầu tiên khi tạo ra hoặc update ActiveRecord object?



7

Answer

Word counts: 2

```
before_save
-----
before_validation
```

Callback nào chạy khi khởi tạo khởi tạo một ActiveRecord object?



8

Answer

Word counts: 2

```
before_create
-----
after_initialize
```

after\_validation và before\_save, callback nào chạy trước



9

Answer

Word counts: 2

```
after_validation
```

Method save(validate: false) có trigger callback hay không?

10

Answer

Word counts: 0

có

Trong Active Record callback, nếu có khai báo cả before\_save và before\_create thì thằng nào chạy trước?



11

Answer

Word counts: 2

before\_save

Trong Active Record callback, nếu có khai báo cả before\_create và before\_update thì thằng nào chạy trước?



12

Answer

Word counts: 2



```
before_create
```

-----  
2 thằng này không chạy cùng 1 flow, nên ko có trước sau gì cả

Ta có class sau:

```
Account < ActiveRecord::Base
```

```
before_destroy :disable_user_check_if_admin
```

```
before_destroy :enable_user_check_if_admin,
```

```
delete_user_check_if_admin
```

```
end
```

Vậy callback nào sẽ được chạy trước?

Answer

Word counts: 7

```
before_destroy :disable_user_check_if_admin
```



13

Trong chuỗi callback, thằng nào luôn chạy cuối cùng?

Answer

Word counts: 4



14

after\_commit/after\_rollback



15

Trong action destroy 1 record, before\_destroy hay before\_validation chạy trước?

Answer

Word counts: 2

before\_validation

-----

destroy 1 record không trigger before\_validation



16

Có bao nhiêu cách để tạo một custom validation? Bạn hãy kể những cách đó ra?

Answer

Word counts: 14

Có 2 cách để tạo một custom validation. Custom validators và Custom methods

Sau khi tạo ra một custom validator (kế thừa  
ActiveModel::Validator) thì cần dùng từ khóa gì để sử dụng  
validator đó ở model?



17

**Your Answer:** validates\_with

**Correct Options:** validates\_with

Giả sử bạn có 1 custom validation method là "abc\_xyz":  
Class Person  
validate :abc\_xyz  
end



18

Bạn cần option gì để báo với Rails rằng chỉ "validate :abc\_xyz"  
khi ta tạo mới 1 Person. Minh họa cụ thể với ví dụ trên

Answer

Word counts: 8

```
Class Person  
  validate :abc_xyz, on: :create  
end
```



19

Giả sử class Person đang có nhiều validation đang được cài  
đặt trên nó. Cho person = Person.new(params) thì làm sao bạn  
kiểm tra được person đó có pass qua được các validation hay  
không?

Answer

Word counts: 3

```
person.errors.any?
```

```
-----  
person.valid?
```

Giả sử person ở câu trên không pass qua được các validation thì bạn dùng hàm nào để xem person đó đang bị fail validation nào?

Answer

Word counts: 3

```
person.errors.details
```

```
-----  
sử dụng "person.errors" hoặc "person.errors.messages"
```

Cho bạn 1 person (là 1 instance của class Person). Viết câu lệnh để add error "Tên xấu quá!!!" vào full\_name của person đó.

Answer

Word counts: 10



20



21

```
person.errors.add(full_name, "Tên xấu quá!!!")
```

Kể 3 loại validations đã được RAILS định nghĩa sẵn? Cách dùng của nó?

Answer

Word counts: 113

```
- length. Cách dùng: validates :password, length: {  
  minimum: 6 } Có thể thay minimum: (Tối thiểu) bằng  
  maximum: (Tối đa) / in: (Trong khoảng) / is: (Bằng)  
- uniqueness. Cách dùng validates :email, uniqueness:  
  true Có thể thêm symbol scope: (Một hoặc nhiều thuộc  
  tính để giới hạn sự duy nhất trong gì đó vd như :year,  
  :month) hoặc case_sensitive: (Bỏ qua hoặc sử dụng
```



22

Validate acceptance/confirmation/exclusion/inclusion dùng để làm gì và dùng như thế nào?

Answer

Word counts: 74

```
- acceptance: Kiểm tra giá trị của checkbox khi submit  
  form - validates :terms_of_service, acceptance: true  
- confirmation: So khớp giá trị của hai text field. validates  
  :email, confirmation: true / Ở view templete sẽ có thêm  
  trường email_confirmation  
- exclusion/inclusion: Kiểm tra xem giá trị có thuộc trong  
  bộ giá trị định sẵn không. validates validates :size,
```



23

Kể ra các common Validation Options mà bạn biết? Cách dùng?



24

Answer

Word counts: 72

```
:allow_nil Skip validation khi giá trị bằng nil. validates
:phone_number, length: { in: 10..11 }, allow_nil: true
:allow_blank Skip validation khi giá trị bỏ trống. validates
:pin_code, length: { is: 6 }, allow_blank: true
:message Message sẽ được đưa vào errors collection.
validates :phone_number, length: { in: 10..11 , message:
"Phone number must be 10 or 11 number" }
```

Validate validates\_with/validates\_each dùng để làm gì và dùng như thế nào?



25

Answer

Word counts: 29

validates\_with sẽ đưa record sang validates ở một class khác  
validates\_each sẽ validate dữ liệu thông qua một block tự  
định nghĩa

Validate numericality/length/format dùng để làm gì và dùng như  
thế nào?

Answer

Word counts: 107



numericality kiểm tra thuộc tính là một số, và dựa trên số đó để kiểm tra theo các điều kiện như  
only\_integer/greater\_than/equal\_to...  
length kiểm tra độ dài của thuộc tính / validates  
:password, length: { minimum: 6 } Có thể thay minimum: (Tối thiểu) bằng maximum: (Tối đa) / in: (Trong khoảng) / is: (Bằng)

Làm cách nào để custom error validate message ?



27

Answer

Word counts: 7

Thêm :message option vào validation

Cho table users có column is\_admin kiểu dữ liệu boolean. Làm sao để validate field này thỏa hết những rules sau:



1. is\_admin có thể nil
2. nếu khác nil thì phải nằm trong tập [true, false]

Answer

Word counts: 14



```
class User < ApplicationRecord
  validates :is_admin, inclusion: { in: [true,false] }, allow_nil:
true
end
```